

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	417.73 ↓	-1.93	-0.46%
KLGD (triệu ck)	28.76 ↑	6.00	26.38%
GTGD (tỷ đồng)	443.91 ↑	86.40	24.17%
Tổng cung (triệu ck)	50.77 ↑	4.13	8.86%
Tổng cầu (triệu ck)	49.63 ↑	5.48	12.41%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.60 ↑	1.54	145.64%
KL bán (triệu ck)	2.81 ↑	2.41	598.07%
Giá trị mua (tỷ đồng)	67.91 ↑	29.69	77.68%
Giá trị bán (tỷ đồng)	74.53 ↑	57.31	332.85%

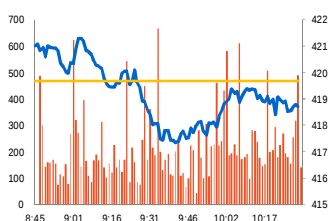
Nhận định thị trường:

Thị trường có sự phục hồi nhẹ vào đầu phiên. HNX-Index đóng cửa ở mức tăng nhẹ nhưng thanh khoản vẫn tiếp tục đi xuống. Như đã đề cập ở bản tin trước, thông tin về việc giảm giá một số mặt hàng dầu, cùng với diễn biến trên thị trường vàng đã bước đầu ổn định trở lại đang thể hiện vai trò hỗ trợ tích cực tâm lý thị trường khiến cho sự sụt giảm mạnh cùng với áp lực bán tháo khó xảy ra. Tuy vậy, rủi ro giảm giá vẫn còn ở mức cao do một số diễn biến vĩ mô tiếp tục gây quan ngại trong giới đầu tư.

Thứ nhất, áp lực tỷ giá tăng mạnh vào các tháng cuối năm. Thực tế diễn biến vài ngày qua, tỷ giá liên ngân hàng tăng mạnh cho thấy dấu hiệu nhu cầu ngoại tệ ở các NHTM đang có chiều hướng gia tăng.

Thứ hai là vấn đề về nợ xấu và khả năng tái cơ cấu các khoản cho vay của các NHTMCP. Đối với các NHTM, việc này có thể sẽ gặp nhiều khó khăn và không hề đơn giản. Trong thời gian sắp tới, vấn đề này có thể sẽ là tâm điểm chú ý của giới đầu tư, và được dự báo sẽ tác động tới thị trường.

Biến động trong ngày



Mặt bằng lãi suất huy động đột ngột giảm về mức dưới 14% khiến kênh gửi tiết kiệm trở nên không còn hấp dẫn dòng tiền đầu tư nữa. Trên thị trường, một số cổ phiếu mà có mức chi trả cổ tức khá cao (8 – 15% tiền mặt) trong khi thị giá hiện tại lại tương đối thấp đã trở nên hấp dẫn hơn với nhà đầu tư. Với lợi thế không cần nắm giữ quá lâu, một số mã cổ phiếu sắp tới ngày GDKHQ tạm ứng cổ tức đang có dấu hiệu thu hút mạnh dòng tiền trên thị trường, cụ thể như trường hợp mã SHB.

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

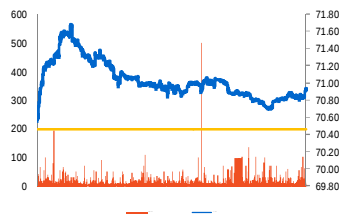
Rủi ro giảm giá trong ngắn hạn của thị trường vẫn còn cao. NĐT nên kiên nhẫn chờ đợi tín hiệu rõ ràng hơn từ thanh khoản giao dịch. Phương án tốt là nên ưu tiên tỷ lệ tiền mặt cao hơn cổ phiếu. Ở khả năng khác, NĐT có thể cơ cấu lại danh mục, và giải ngân vào một số cổ phiếu có tỷ lệ cổ tức tiền mặt theo kế hoạch trên thị giá hiện tại ở mức kỳ vọng cao hơn lãi suất tiền gửi tiết kiệm.

HNX:**Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	70.93	↑ 0.47	0.67%
KLGD (triệu ck)	24.96	↑ 0.59	2.42%
GTGD (tỷ đồng)	250.36	↑ 5.63	2.30%
Tổng cung (triệu ck)	44.46	↑ 1.07	2.46%
Tổng cầu (triệu ck)	42.63	↑ 0.46	1.09%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.12	↑ 0.02	22.39%
KL bán (triệu ck)	0.57	↑ 0.25	80.54%
Giá trị mua (tỷ đồng)	1.53	↑ 0.37	32.50%
Giá trị bán (tỷ đồng)	6.92	↑ 4.01	137.78%

Nhận định thị trường:

Đồ thị HNX-Index.

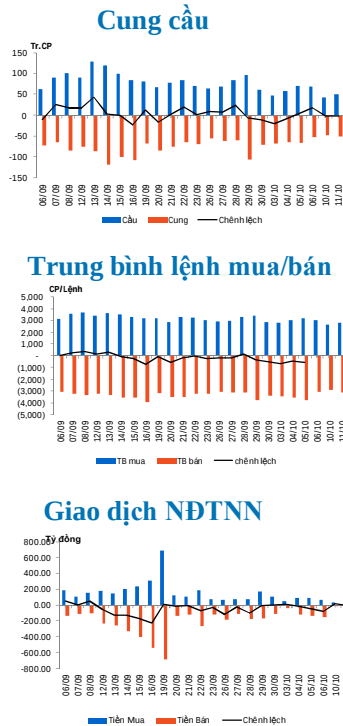
Biến động trong ngày

HNX-Index phục hồi nhẹ, trạng thái tiếp tục dao động quanh vùng 69 – 71 điểm. Thanh toán thị trường tiếp tục sụt giảm. Phiên hôm nay áp lực bán giá thấp đã chứng lại khi có một số thông tin hỗ trợ tâm lý thị trường. Tuy nhiên dòng tiền hầu như vẫn đứng ngoài thị trường. Giao dịch trên thị trường phân hóa mạnh. Một số mã cổ phiếu sắp tới ngày GDKHQ tạm ứng cổ tức có dấu hiệu tập trung mạnh dòng tiền ngắn hạn.

Ngày 19/10 là ngày GDKHQ nhận cổ tức 8% của mã SHB. Với mức thị giá <10, thì mức lợi nhuận kỳ vọng nếu đầu tư mã này sẽ >8%. Đây có thể là một lý do khiến dòng tiền đột ngột mua mạnh SHB trong phiên hôm nay.

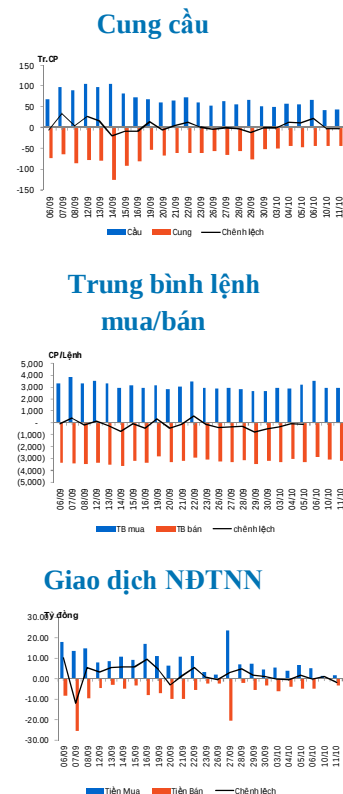
Trên phương diện kỹ thuật, sàn Hà Nội vẫn chứa đựng rủi ro giảm giá trong ngắn hạn. Nếu dòng tiền tiếp tục giảm, HNX-Index có khả năng giảm về vùng hỗ trợ “cứng” tại 66 điểm. Do đó nhà đầu tư ngắn hạn nên ưu tiên tỷ lệ tiền mặt cao hơn cổ phiếu.

Xét trên phương diện ngắn hạn, ở mặt bằng giá hiện tại nhiều mã cổ phiếu đã có mức giá tương đối thấp và khó giảm sâu hơn. Bên cạnh đó, một số doanh nghiệp có kế hoạch chi trả cổ tức tiền mặt khá cao so với thị giá hiện tại. Để dàng để thấy rằng so với mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm mới bị hạ về mức dưới 14% thì cơ hội kiếm mức lợi nhuận tiềm năng cao hơn trên sàn chứng khoán trong các tháng cuối năm còn khá nhiều. NĐT nên lựa chọn các mã sắp thanh toán cổ tức, và cổ tức/thị giá ở mức trên 7% để tham gia đầu tư trong ngắn – trung hạn.

HSX**Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Với sự hỗ trợ của BVH và VIC chỉ số VN-Index tăng nhẹ 1.34 điểm, tương ứng 0.32% lên 421 điểm trong đợt khớp lệnh thứ nhất. Trong khoảng 30 phút đầu của đợt khớp lệnh liên tục, đà tăng trên thị trường yếu dần, đến 9h30, VN-Index giảm nhẹ 0.08 điểm xuống 419.58 điểm, BVH và VNM đứng giá, VIC giảm hơn 2% và MSN tăng 1.7%. Các phút sau đây VN-Index giảm điểm sâu hơn do chịu ảnh hưởng từ đà giảm của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. BVH, VIC và VNM, cùng hơn 80 mã cổ phiếu khác giảm điểm khiến VN-Index mất 2.14 điểm, tương ứng 0.51% xuống 417.52 điểm vào gần cuối phiên khớp lệnh liên tục. Cuối phiên, VN-Index thu hẹp đà giảm xuống 1.93 điểm, tức khoảng 0.46% so với tham chiếu và chốt phiên ở 417.73 điểm.

Toàn sàn có khoảng 28.78 triệu đơn vị chuyển nhượng, tương ứng 443.94 tỷ đồng. Giao dịch thỏa thuận điều chiếm tỷ trọng lớn với gần 5.7 triệu cổ phiếu, tương đương 104 tỷ đồng

HNX:**Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Những mã chủ chốt có sự khởi sắc nhẹ giúp HNX-Index bật tăng khá mạnh và lấy lại mốc 71 điểm. Chốt đợt mở cửa, HNX-Index tăng 1.03 điểm, tức 1.46% lên 71.49 điểm. Đà tăng thu hẹp dần trong đợt khớp lệnh liên tục trước sự giằng co giữa bên mua và bên bán. Đến 9h30, đà tăng chỉ còn 0.64 điểm, lúc này, chỉ có khoảng 11 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng, trị giá 114 tỷ đồng. Số lượng cổ phiếu tăng, giảm cùng ở 80 mã. Chốt đợt khớp lệnh liên tục, với sự hỗ trợ của nhóm cổ phiếu chủ chốt, đặc biệt là SHB bất ngờ tăng kịch trần, nên HNX-Index giữ mức tăng 0.41 điểm, tức 0.58%. Chốt phiên HNX-Index tăng 0.47 điểm, tương ứng 0.67% lên mức 70.93 điểm, nhờ sự tăng giá của các cổ phiếu ngân hàng như SHB, ACB, HBB và NVB trong đó SHB tăng kịch trần.

HNX có trên 25 triệu cổ phiếu được giao dịch, trị giá 252.5 tỷ đồng. Giao dịch thỏa thuận đạt 2.55 triệu cổ phiếu, tương ứng 24.8 tỷ đồng

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 7 cổ phiếu tăng giá, 5 cổ phiếu đứng giá và 14 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PPS (tăng 6,72%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PCT (giảm 5,26%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,28% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 4,36 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 10/10:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,800	2,000	↑ 2.13	0.42	14.12	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,600	50,700	↓ -5.26	0.34	27.69	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	6,900	160,700	↓ -1.43	0.40	0.68	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	23,700	408,500	↓ -1.25	1.38	50.39	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	12,700	246,500	↑ 6.72	1.04	55.22	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	6,100	100	↑ 3.39	0.57	N/A	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	7,000	8,800	↑ 2.94	0.65	5.26	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,100	177,300	→ 0.00	0.61	0.91	HNX
9	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15,900	144,000	↓ -0.62	0.95	7.26	HNX
10	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,100	117,500	→ 0.00	1.94	7.99	HNX
11	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,100	397,400	→ 0.00	0.84	6.62	HNX
12	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15,900	32,300	→ 0.00	0.68	20.38	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	7,900	22,700	↓ -1.25	0.76	2.11	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	15,400	139,600	↓ -0.65	1.30	5.79	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11,200	897,700	↑ 0.90	0.49	1.81	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32,300	117,810	↑ 0.31	1.93	5.22	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,100	46,800	→ 0.00	1.08	6.61	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	35,200	1,120	↓ -0.56	2.38	10.58	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7,200	23,540	↓ -1.37	0.64	4.97	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	37,900	48,820	↓ -0.26	2.92	14.53	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	12,600	322,290	↓ -0.79	1.12	15.06	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,500	147,890	↓ -2.17	0.58	35.51	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,200	450,560	↓ -2.70	0.61	1.64	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	8,400	188,610	↓ -4.55	0.76	9.53	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,600	67,960	↑ 0.95	0.96	N/A	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,000	146,060	↓ -1.64	0.60	N/A	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5,800	18,800	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	3,500	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	3,000	→ 0.00	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2,600	-	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phot phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu Á	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Việt Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tắc và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HNX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SJS	27,900	27,600	-1.08	30,682
IJC	12,100	11,600	-4.13	25,008
FPT	49,000	49,100	0.20	21,615
STB	14,500	14,400	-0.69	18,688
PNJ	37,500	35,700	-4.80	18,294

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHB	7,400	7,900	6.76	24,666
KLS	11,400	11,400	0.00	23,689
VND	11,200	11,300	0.89	17,791
VCG	12,300	12,200	-0.81	10,128
PVX	11,100	11,200	0.90	10,016

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SFC	22,000	23,100	1,100	5.00
DCL	16,100	16,900	800	4.97
PTC	18,200	19,100	900	4.95
LCM	37,500	39,300	1,800	4.80
TNT	10,500	11,000	500	4.76

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
IDV	20,000	21,400	1,400	7.00
TAG	24,300	26,000	1,700	7.00
DHT	31,500	33,700	2,200	6.98
HGM	88,000	94,100	6,100	6.93
VCV	2,900	3,100	200	6.90

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	1,500	1,400	-100	-6.67
ST8	12,100	11,500	-600	-4.96
NBB	48,800	46,400	-2,400	-4.92
SAV	26,500	25,200	-1,300	-4.91
LGC	26,600	25,300	-1,300	-4.89

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
GMX	14,500	13,500	-1,000	-6.90
SVN	26,100	24,300	-1,800	-6.90
TXM	4,400	4,100	-300	-6.82
ALT	11,800	11,000	-800	-6.78
DTC	26,800	25,000	-1,800	-6.72

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SJS	28,976	SJS	29,175
FPT	8,570	FPT	8,411
STB	7,494	IJC	5,215
SSI	3,678	VCB	2,939
HPG	3,455	VNM	2,895

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VND	345	PVS	624
PVS	296	BVS	516
PVI	240	PVX	455
PVE	222	AAA	408
SDH	114	KLS	387

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339